

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HSST;
Ngày: 31 - 01 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Huỳnh Sinh.
2. Bà Lê T Thị Kim Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh N tham gia phiên tòa: Từ Sỹ Trần Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 219/2023/HSST, ngày 19/12/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST – HS, ngày 18/01/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRƯỜNG P, sinh năm: 1995, tại Ninh T;

Nơi cư trú: Khu phố 3, Phường Đông H, thành phố P, tỉnh N;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ học vấn: 08/12; con ông Nguyễn Trường C; sinh năm 1974 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1975; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2001; Bị cáo là con đầu trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2016 đến ngày 26/10/2016 thì được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Đến ngày 12/11/2023 bị cáo P bị bắt tạm giam lại, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh N.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

Bà Phạm Thị Th; sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố 3, Phường Đông H, thành phố P, tỉnh N;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 10 phút ngày 20/10/2016, Công an TP. P tiến hành kiểm tra hộ khẩu nhà Bà Phạm Thị Th (Sinh năm 1975, thường trú tại: Khu phố 3, Phường Đông H, TP. PR). Quá trình kiểm tra phát hiện Nguyễn Trường P (Là con ruột của bà Th) có biểu hiện nghi vấn nên Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra phòng ngủ của P phát hiện 01 ví da màu nâu trong túi quần jean của P, bên trong ví da có 04 bìch nylon được hàn kín, bên trong bìch có chứa những tinh thể dạng rắn, màu trắng và 27 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất dạng rắn (P khai là ma túy đá), P cất giấu để sử dụng. Ngoài ra, còn tạm giữ 03 hộp quẹt ga; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 01 nắp chai màu trắng, phía trên đục hai lỗ và 01 ống nỏ thủy tinh.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm Nguyễn Trường P khai nhận: Vào ngày 16/10/2016, P vào Phan Thiết, tỉnh B chơi với T (là bạn quen trên mạng xã hội) và được T rủ sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, T cho P 33 bìch ma túy đá, P mang số ma túy trên về nhà cất giấu để sử dụng dần. Từ ngày 16/10/2016 đến ngày 20/10/2016, P đã sử dụng hết 02 bìch ma túy đá, còn lại 31 bìch ma túy P cất giấu trong ví da của P. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/10/2016 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số: 3519/C54B ngày 24/10/2016 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 04 gói nylon và 27 đoạn ống nhựa (10 đoạn ống nhựa màu xanh và 17 đoạn ống nhựa màu vàng) được niêm phong gửi đến giám định có tổng trọng lượng là: 2,7229 gam, có Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Tinh thể màu trắng sau giám định có trọng lượng: 2,6500 gam được niêm phong.

Do Kết luận giám định chỉ trả lời có Methamphetamine nên không xác định được trong 2,7229 gam trên có bao nhiêu gam chất Methamphetamine, vì vậy căn cứ theo bản kết luận điều tra trên thì chưa có đầy đủ căn cứ để khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Trường P.

Ngày 14/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã ra quyết định Trưng cầu giám định bổ sung đối với mẫu vật (*Là ma túy sau giám định của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh*) tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận.

Tại Kết luận giám định số: 156/KL-KTHS ngày 20/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: Chất tinh thể bên trong 03 gói giấy có ký hiệu “3519 M1”; “3519 M2”; “3519 M3” (*được ký hiệu lần lượt M1, M2, M3*) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Về khối lượng mẫu giám định đã được phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an đã trả lời trong bản kết luận giám định số: 3519/C54B ngày 24/10/2016.

Hoàn trả đối tượng sau giám định: Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là: M1: 0,4806 gam; M2: 0,6255 gam; M3: 1,0087 gam.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS – PRTC, ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh N truy tố bị cáo Nguyễn Trường P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Trường P từ 24 (*Hai mươi bốn*) đến 30 (*Ba mươi*) tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo vô cùng hối hận về việc làm sai trái của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường P không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trường P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với bản kết luận giám định chất ma túy số 156/KL-KTHS ngày 20/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 20/10/2016, tại khu phố 3, Phường Đông H, thành phố P, Nguyễn Trường P đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 2,7229 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị lực bắt quả tang.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh N truy tố bị cáo Nguyễn Trường P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Methamphetamine là chất được liệt kê tại bảng danh mục các chất ma túy ban hành kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ, bị cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển dưới mọi hình thức. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Trường P là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong thời gian được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn từ ngày 26/10/2016 đến nay bị cáo chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Trường P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ : Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trường P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Trường P khi lượng hình.

[5] Đối với người tên T đã cho Nguyễn Trường P ma túy để sử dụng, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể, do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau là có căn cứ.

[6] Đối với Bà Phạm Thị Th (*Mẹ ruột của Nguyễn Trường P*), do không biết việc P tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý là có cơ sở.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên liên quan Nguyễn Nghi A, Lê Ngọc Th, Nguyễn Văn C, Trần Huy H, Đỗ Hoàng T và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm **2,1148** gam ma túy, loại **Methamphetamine** cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 03 hộp quẹt ga; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 01 nắp chai màu trắng, phía trên đục hai lỗ và 01 ống nhỏ thủy tinh (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N*).

[8] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P tại phiên tòa sơ thẩm về việc định tội, định khung hình phạt, xác định nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Trường P là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trường P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 38, Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trường P 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2023 nhưng khấu trừ cho bị cáo số ngày đã bị tạm giữ, tạm giam trước (từ ngày 20/10/2016 đến ngày 26/10/2016).

3. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên liên quan Nguyễn Nghi A, Lê

Ngọc Th, Nguyễn Văn C, Trần Huy H, Đỗ Hoàng T và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm **2,1148** gam ma túy, loại **Methamphetamine** cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 03 hộp quẹt ga; 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ; 01 nắp chai màu trắng, phía trên đục hai lỗ và 01 ống nỏ thủy tinh (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N*).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Trường P phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo Nguyễn Trường P. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 31/01/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Hồng